

# Xoắn ruột non

*BS. Phạm Hồng Đông*

Hành chánh

Bệnh nhân: Bùi 

Sinh năm: 1974

D: 2100111771

Vào viện: 3 giờ ngày 20/5/2021.

Ra viện ngày 25/5/2021.

LDVV: Đau bụng

## *Bệnh sử*

Bệnh nhân đau bụng từ sáng 19/5 (gần 24  
giờ trước nhập viện).

Đau từng cơn kèm không trung đại tiện,  
không nôn ói.

# Chẩn đoán lâm sàng

nhẹ tỉnh, vã mồ hôi, ngồi khom người ra trước, tay ôm bụng, nắm tay trái vào bụng hơn.

HR: 90 lần/phút

Nhiệt độ: 37°C.

Đ huyết áp: 130/80 mmHg.

RR: 25 lần/phút.

Đau bụng, đề kháng khắp bụng.



**BỆNH VIỆN BÌNH AN**  
 80 Nguyễn Trung Trực, P. Vĩnh Bảo  
 TP. Rạch Giá - Kiên Giang  
 Tel: 02973.949949 - Ext: 206  
 Khoa Xét Nghiệm  
 Tel: (0297) 3.87.43.81  
 Fax: (0297) 3.87.43.81



Ngày nhận bệnh phẩm: 20/05/2021  
 Giờ nhận bệnh phẩm: 06:50

*Sức Khỏe cho mọi người  
 Bình An cho mọi nhà*

**PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM**

Năm sinh: 1974 Giới tính: Nam Số ĐT: 0944171074

Họ tên: [REDACTED]

Địa chỉ: [REDACTED]

Bác sỹ chỉ định: BS Tôn Thu Thủy  
 Phòng: Phòng Cấp Cứu TH

Khoa: Phòng Lưu-CCTH

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	CHỈ SỐ BÌNH THƯỜNG
<b>I/ Thời gian prothrombin (PT: Prothrombin Time), (Các tên khác: TQ; Tỷ lệ Prothrombin) bằng máy tự động</b>		
Prothrombin Time	107	(70 - 140 %)
TQ	10,5	(9,4 - 12,5 sec)
INR	0,95	(0,80 - 1,20)
Thời gian thromboplastin một phần hoạt hóa (APTT: Activated Partial Thromboplastin Time), (Tên khác: TCK) bằng máy tự động	30,0	(25,1 - 36,5 sec)
Định lượng Fibrinogen (Tên khác: Định lượng yếu tố I), phương pháp Clauss-phương pháp trực tiếp, bằng máy tự động	3,47	(2,39 - 4,98 g/l)
Định nhóm máu hệ ABO (Ky thuật phiên da)	" O "	
Định nhóm máu hệ Rh(D) (Ky thuật phiên da)	Rh(+)	
HIV Ab test nhanh	PƯ Âm tính với test Determine	

07 giờ 20 phút, ngày 20 tháng 05 năm 2021  
**KHOA XÉT NGHIỆM**



Ngày nhận bệnh phẩm: 20/05/2021  
Giờ nhận bệnh phẩm: 03:30

*Sức Khỏe cho mọi người  
Bình An cho mọi nhà*


## PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Họ tên: [Redacted] Năm sinh: 1974 Giới tính: Nam Số ĐT: 0944171074  
Địa chỉ: [Redacted] Lương, Kiên Giang  
Bác sỹ chỉ định: BS Tôn Thu Thủy Khoa: Phòng Lưu-CCTH  
Phòng: Phòng Cấp Cứu TH

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	CHỈ SỐ BÌNH THƯỜNG
Glucose	9,95	(3,90 - 6,10 mmol/L)
Glucose	179	(70 - 110 mg/dL)
AST (GOT)	33,0	(6 - 25 U/L)
ALT (GPT)	27,7	(3 - 30 U/L)
Định lượng Ure máu	42,4	(15 - 40 mg/dL)
Creatinin	1,26	(0,60 - 1,40 mg/dL)
<b>Điện giải đồ (Na, K, Cl)</b>	*	
Na	135,5	(130 - 145 mmol/L)
K	4,79	(3,50 - 5,10 mmol/L)
Cl	99,2	(96 - 108 mmol/L)
amylase	49	(35 - 115 U/L)
RP hs (C-Reactive Protein high sensitivity)	16,44	(<5 mg/L)
<b>Đông phân tích tế bào máu ngoại vi bằng máy đếm laser:</b>	*	
WBC	15,94	(4,0 - 10,0 10 <sup>9</sup> /L)
Neu	90,1	(40 - 74 %)
Lym	5,7	(25 - 45 %)
Mono	3,7	(3 - 9 %)
Eos	0,3	(0 - 7 %)
Baso	0,3	(0 - 1,50 %)
RBC	5,61	(3,8 - 5,4 10 <sup>12</sup> /L)
Hb	17,0	(12 - 18 g/dl)
Hct	53,8	(35 - 50 %)
MCV	96,1	(80 - 97 fL)
MCH	30,3	(26 - 32 pg)
MCHC	31,6	(31 - 36 g/dl)

04 giờ 04 phút, ngày 20 tháng 05 năm 2021

KHOA XÉT NGHIỆM

  
Bs Nguyễn Thị Thu Hương



**BỆNH VIỆN BÌNH AN**  
93 Nguyễn Trãi Trưng Trắc, P. Vĩnh Bảo  
TP. Rạch Giá - Kiên Giang  
Tel: 02973.949949 - Fax: 206

**Khoa Xét Nghiệm**  
Tel: (0297) 3.87.43.81  
Fax: (0297) 3.87.43.81

*Sức Khỏe cho mọi người  
Bình An cho mọi nhà*

Họ tên: **BÙI PHÚ MỸ**  
Địa chỉ:  
Bác sỹ chỉ định: BS Tôn Thu Thủy  
Phòng: Phòng Cấp Cứu TH



Ngày nhận bệnh phẩm: 20/05/2021  
Giờ nhận bệnh phẩm: 03:30


## PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Năm sinh: 1974 Giới tính: Nam Số DT: 0944171074

Khoa: Phòng Lưu-CCTH

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	CHỈ SỐ BÌNH THƯỜNG
RDW	12,5	(11,0 - 15,7 %)
PLT	325	(150 - 400 10 <sup>9</sup> /L)
MPV	7,4	(6,30 - 10,10 fL)
10/ Định lượng Amylase (niệu)	<b>1204</b>	(<-486 U/L)

04 giờ 04 phút, ngày 20 tháng 05 năm 2021  
KHOA XÉT NGHIỆM

  
Bs Nguyễn Thị Thu Hương



**BỆNH VIỆN BÌNH AN MEDIC KIÊN GIANG**  
80 - 82 Nguyễn Trung Trực - TP. Rạch Giá - Kiên Giang

**PHIẾU KẾT QUẢ SIÊU ÂM**

Mã KCB: 210011771

Họ tên: **ĐÚ PHÙ MỸ**

Năm sinh: 1974

Phân Nam

Địa chỉ: KP Ngã 3 - Thị trấn Kiên Lương - Huyện Kiên Lương - Kiên Giang

Đến bệnh: VIÊN PVI

Ngày siêu âm: 20/05/2021

Định danh: 0042170714

Lâm sàng:

Chẩn đoán: K21 - Bệnh trào ngược dạ dày - thực quản

Khoa/Phòng: Phòng Labo-CTH

BS chỉ định: BS Yên Yên Thủy

Nơi làm việc:

**KỸ THUẬT:** Siêu âm ổ bụng

+ GAN:

Cấu trúc đồng dạng, bờ đều, kích thước không to, không thấy tổn thương khu trú

+ TỬ MẬT- DƯỚI MẬT:

Túi mật không ghi nhận hình ảnh bệnh lý. Đường mật trong và ngoài gan không giãn, không sỏi.

+ TỤY:

Cấu trúc đồng dạng, bờ đều, không to

+ LÁCH:

Cấu trúc lịch đồng dạng, bờ đều, không to

+ ỐNG TIỂU HÓA:

Các quai ruột dẫn, lồng ở dịch, TĂNG NHU ĐỘNG, KT032MM

+ THẬN (P):

Dài bề thận không giãn, không sỏi, không thấy tổn thương khu trú

+ THẬN (T):

Dài bề thận không giãn, không sỏi, không thấy tổn thương khu trú

+ BÀNG QUANG:

Bàng quang không sỏi, không thấy tổn thương khu trú.

+ HẠCH VÀ CÁC MẠCH MÁU LỚN:

Không ghi nhận hình ảnh bệnh lý.

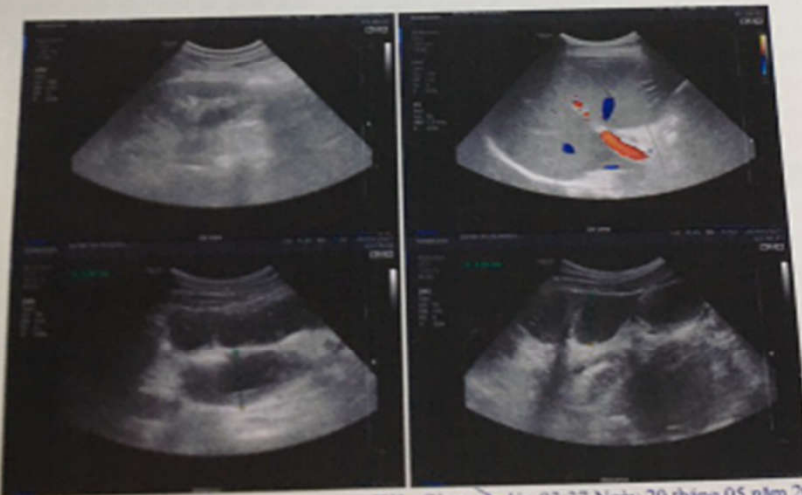
+ DỊCH TỰ DO:

Dịch tự do ổ bụng(-)

+ TIỀN LIỆT TUYẾN:

Cấu trúc đồng dạng, bờ đều, thể tích không to, rãnh phân thủy rõ

**Kết luận:** CÁC QUẠI RUỘT DẪN, Ứ ĐỘNG DỊCH, TĂNG NHU ĐỘNG --> T/D BÀN TẮC RUỘT

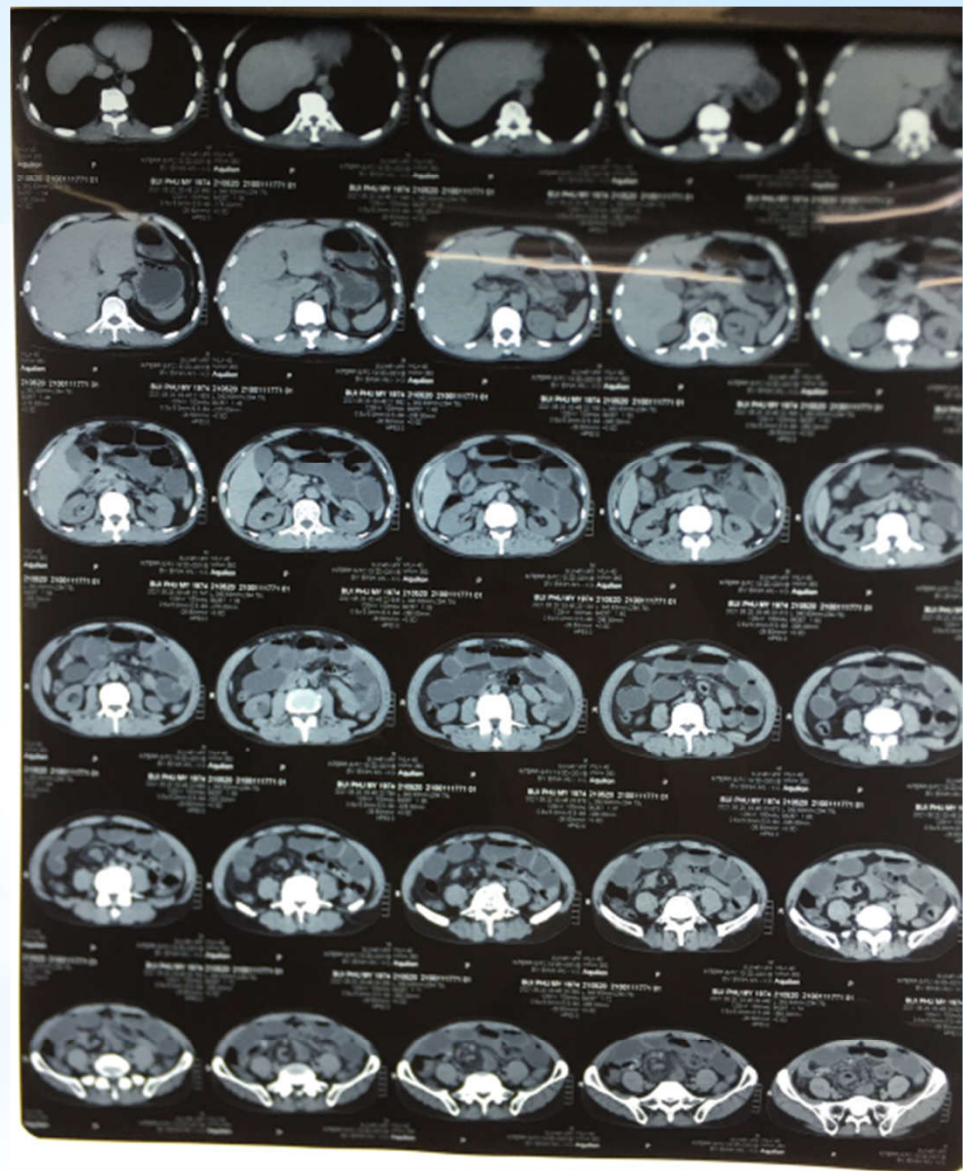
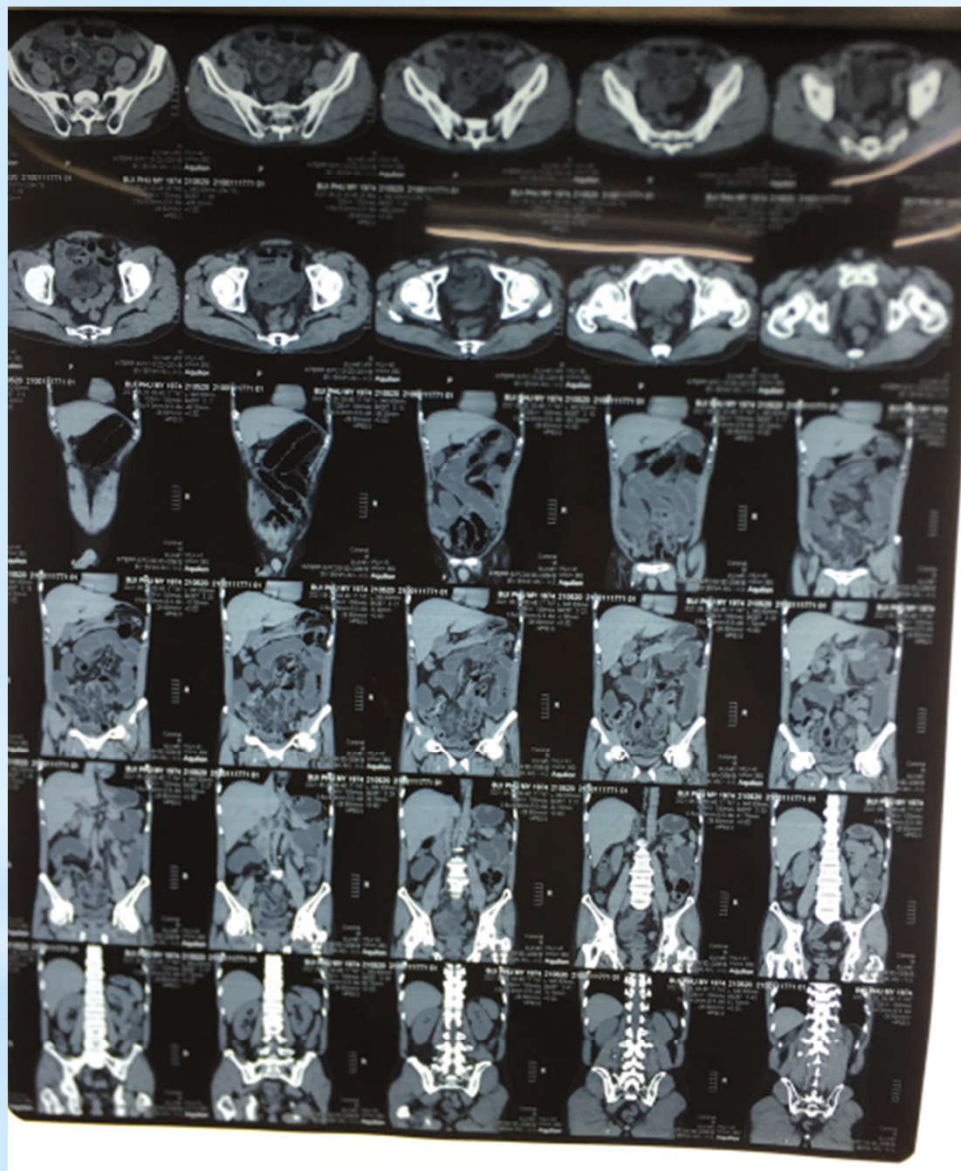


Kiên Giang, lúc 03:37 Ngày 20 tháng 05 năm 2021

*(Signature)*  
BS Nguyễn Thị Yên Vy  
(ĐT:0917460883)









**BỆNH VIỆN BÌNH AN MEDIC KIÊN GIANG**  
80 - 82 Nguyễn Trung Trực - TP. Rạch Giá - Kiên Giang  
**PHIẾU KẾT QUẢ CHỤP CT SCAN TOSHIBA 64**

Mã KCB: 2109111771

Địa chỉ: KP Ngã 3 - Thị Trấn Kiên Lương - Huyện Kiên Lương - Kiên Giang

Họ tên: BÙI PHÚ MỸ

Chức vụ: K21 - Bệnh trào ngược dạ dày - thực quản

BS chỉ định: BS Tôn Thu Thủy

KTY: CN. Trương Tấn Phát

Nơi làm việc:

Năm sinh: 1974      Giới tính: Nam

Ngày chụp: 20/05/2021

Địa chỉ chụp: 0944171074

Đã chụp: VIỆN PHÍ

Khoa/Phòng: Phòng Lưu-CCTH

**KỸ THUẬT:**

Chụp cắt lớp vi tính bụng-tiểu khung thường quy (từ 64-128 dãy) [không tiêm thuốc cản quang]

Vùng bụng được khảo sát với các lát hình liên tục 2mm và 10mm không có tiêm thuốc cản quang.

**KẾT QUẢ:**

Gan không to, bờ đều, nhu mô gan đồng nhất Không thấy thương tổn bất thường trong nhu mô gan.

Đường mật trong và ngoài gan không dẫn

Lách tụy hình dạng kích thước bình thường.

Hai thận hình dạng kích thước bình thường, không sỏi cản quang không ứ nước.

Bàng quang bình thường.

Các quai ruột non đa phần lòng ứ dịch và có mức nước hơi. Có hình ảnh xoắn ruột vùng cạnh phải dưới rốn. Có dây phù nề thành các quai ruột.

Không thấy hạch lớn có ý nghĩa trong vùng khảo sát.

Không thấy dịch tự do trong ổ bụng.

**Kết luận:**

**TẮC RUỘT NON NGHĨ DO XOẮN, CÓ KHẢ NĂNG CÓ HOẠI TỬ.**

**Đề Nghị:**

Đính kèm ảnh phim bệnh lý:



Kiên Giang, In lúc 05:23 Ngày 20 tháng 05 năm 2021

# Tóm tắt bệnh án

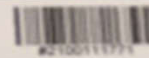
- Bệnh nhân Nam, Sinh năm:1974.
- Đau bụng cơn, bí trung đại tiện.
- Siêu âm ruột dẫn ứ đọng dịch.
- XQuang hình quay ruột non xếp chồng.
- CTSCAN xoắn ruột

# Chẩn đoán

Chẩn đoán ruột non do dây dính.

Phương pháp mổ: cắt dây dính, tháo xoắn ruột.

VIỆN BÌNH AN



Mô: 148V-01  
Số vào viện  
2100111771

### PHIẾU PHẪU THUẬT - THỦ THUẬT

Tên bệnh nhân: **BÙI PHÚ MỸ** Năm sinh: 1974 Giới tính: Nam  
Phòng Lưu-CCTH Phòng: Phòng Cấp Cứu TH Giường: H009

Thời gian: 3 giờ 8 phút, Ngày 20 tháng 5 năm 2021

Thời gian - Thủ thuật lúc: 08 giờ 00 phút, ngày 20 tháng 05 năm 2021

Thời gian kết thúc: 08 giờ 45 phút, ngày 20 tháng 05 năm 2021

Chẩn đoán trước PT-TT: K56.6-Tắc ruột khác và không xác định (Tắc ruột do xoắn ruột nghi hoặc từ)

Chẩn đoán sau PT-TT: Xoắn ruột non do dây dính

Phương pháp PT-TT: Phẫu thuật gỡ dính tắc ruột non do dính phức tạp [Dính nhiều đoạn ruột]

- Thủ thuật:

Phương pháp trừ đau: Gây mê nội khí quản

Phẫu thuật viên 1: BS Phạm Hồng Đông (070)


Phẫu thuật viên 2: BS CKI. Giang Minh Dương (013)

- Gây mê 1: BS Huỳnh Thanh Ôn (054)

- Gây mê 2: Võ Kim Trâm (090)

Vòng trong: Võ Thị Bích Ngọc (094)

Vòng ngoài: Danh Tú (092)

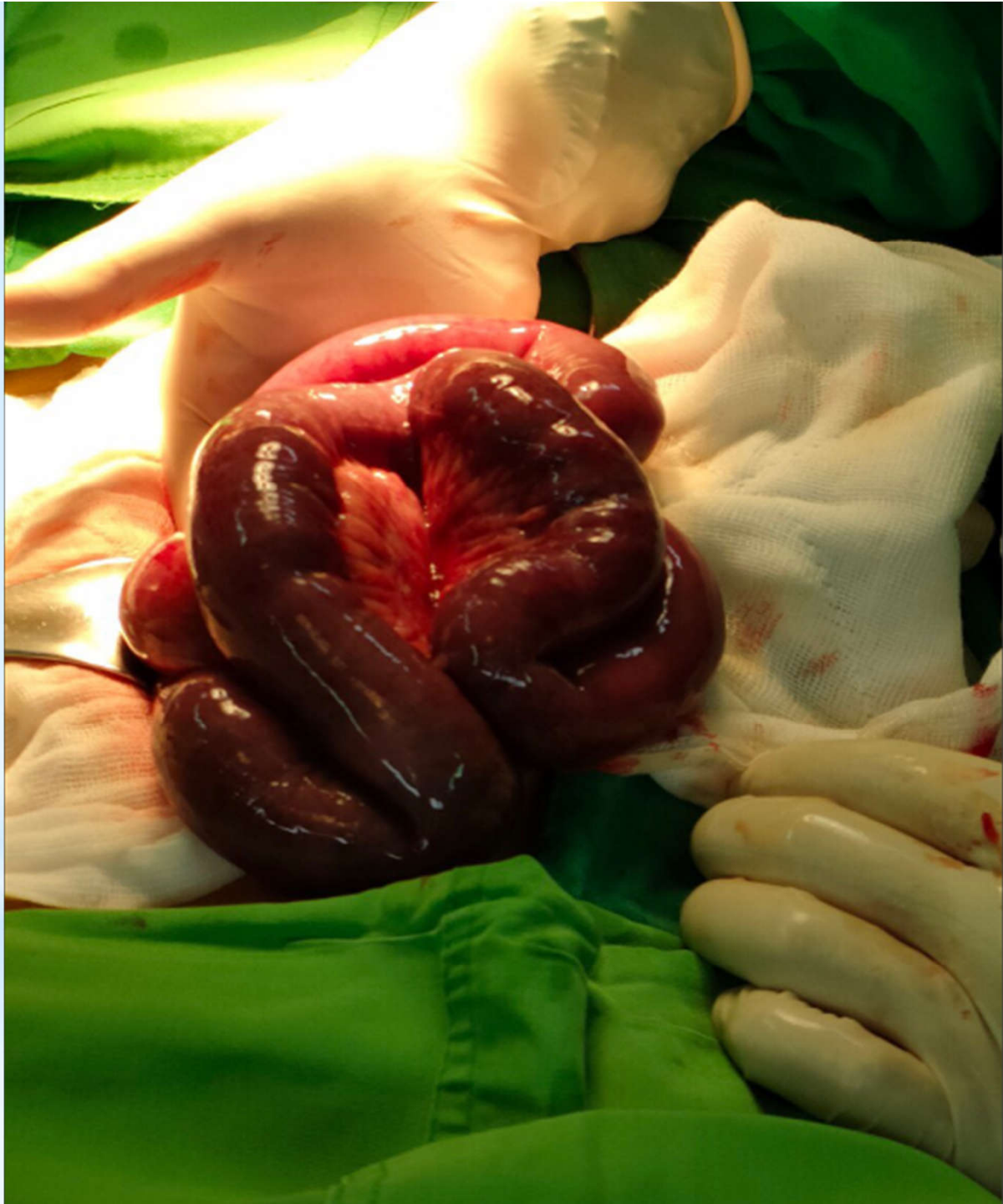
Lược đồ	Các bước tiến hành
	<p><b>Mô tả:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Rạch da đường giữa trên và dưới rốn dài 20cm</li> <li>- Bụng có ít dịch hồng lợn lợn.</li> <li>- Kiểm tra thấy một đoạn ruột non bám tím xoắn 2 vòng gây tắc ruột. Nguyên nhân xoắn do dây dính từ góc hồi manh tràng lên 1m hồi tràng</li> <li>- Gan, và các cơ quan khác trong ổ bụng không thấy tổn thương</li> <li>- Cắt dây dính và tháo xoắn ruột, đắp nước nóng đoạn ruột hồng lại.</li> <li>- Rửa, lau bụng</li> <li>- Đặt dẫn lưu douglas</li> <li>- Đóng vết mổ 2 lớp</li> </ul>

Ngày 20 tháng 05 năm 2021

Phẫu thuật viên

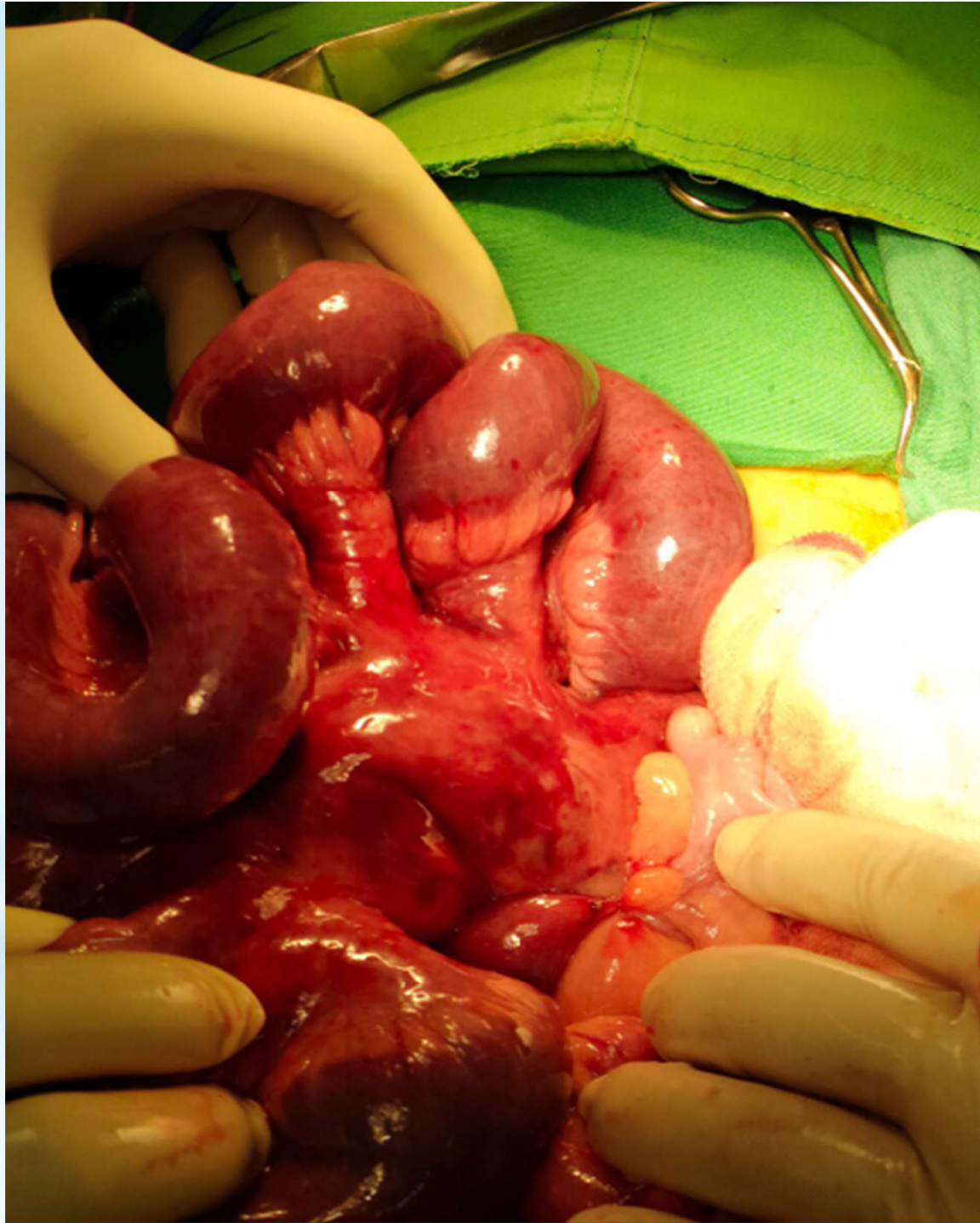
BS Phạm Hồng Đông

Tên bệnh nhân: K56.6 - Tắc ruột khác và không xác định (Tắc ruột do xoắn ruột nghi hoặc từ)









# Bàn luận

**- Chẩn đoán:** Xoắn ruột

Lâm sàng: Hội chứng tắc ruột

Cận lâm sàng: Xoắn ruột

**2- Điều trị:** cắt dây dính, tháo xoắn ruột

# Thử nghiệm

Tháo xoắn ruột hay cắt ruột?

Tháo xoắn ruột khi:

Ruột: không tím đen, còn độ bóng, còn nhu động, không hoại tử

Địch ổ bụng màu vàng, không phải màu máu cá hay nâu đen, không hôi. Sau khi tháo xoắn ruột:

Đắp nước ấm, phong bế mạch mạc treo. Theo dõi màu sắc, nhu động ruột.

Second look: Đóng vết mổ, mở lại sau 24 giờ

# Cắt ruột

- Không tháo xoắn
- Nối ruột ngay hoặc làm hậu môn tạm.

Thank You.